

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 02/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Ngữ
- Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thanh
ông Nguyễn Quang Vinh
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Hà Quý Đôn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.
- Đại diện VKSND Lạng Giang tham gia phiên tòa: ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/HSST ngày 23/5/2024, đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Nơi cư trú: Thôn Trầm, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn Giang (đã chết) và bà Hoàng Thị Lập; Có vợ là Đỗ Thị Hải, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và có 01 con.

Tiền án:

+ Bản án số 302/2012/HSST, ngày 23/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2014; chưa nộp án phí 200.000 đồng và tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

+ Bản án số 34/2015/HSST, ngày 18/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Tái phạm). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2017; nộp xong án phí HSST ngày 29/9/2015.

+ Bản án số 51/2019/HS- ST ngày 18/4/2019 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Tái phạm nguy hiểm). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2023; nộp xong án phí HSST tháng 6/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 3132/QĐ- UBND ngày 31/5/2011 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong 06/6/2012.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89/CABG ngày 26/7/2012 của Công an thành phố Bắc Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2024 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại*: chị Trần Thị X, sinh năm 1974; trú tại thôn Giữa, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992; trú tại thôn Đền Quynh, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 13/3/2024, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ra khu vực chợ Cóc ở dọc tỉnh lộ 292 thuộc địa phận thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng để ăn sáng thì thấy trên vỉa hè đối diện khu chợ có dựng nhiều xe mô tô, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi quan sát, T phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT màu xanh đen, biển kiểm soát 98M1- 164.30, phía sau xe gắn 01 giá đỡ hàng bằng sắt của chị Trần Thị X, sinh năm 1974 ở thôn Giữa, xã Tiên Lục, dựng ở rìa đường, chìa khóa vẫn cắm ở khóa điện nên T quyết định trộm cắp chiếc xe mô tô này.

Bị cáo đi đến chiếc xe mô tô 98M1- 164.30, ngồi lên xe, dùng chân đẩy xe xuống đường đi khoảng 05 mét thì đạp cần khởi động nổ máy, điều khiển xe đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn N ở thôn Đền Quynh, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế. Tại đây, T bán xe cho anh N với giá 800.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe, chị X đến Công an xã Nghĩa Hưng làm đơn trình báo sự việc. Đến 23 giờ cùng ngày, T đầu thú tại Công an xã Nghĩa Hưng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 14/3/2024, Công an xã Nghĩa Hưng bàn giao bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 14/3/2024, chị Trần Thị Dung, sinh năm 1993, ở thôn Đền Quynh, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (vợ của anh N) đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT màu xanh đen, biển kiểm soát 98M1- 164.30; 01 giá đỡ hàng bằng sắt loại xe SYM ELEGANT và 01 chìa khóa xe mô tô.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2024 và số 25/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT màu xanh đen, biển kiểm soát 98M1- 164.30 tại thời điểm ngày 13/3/2024 có giá 4.000.000 đồng; 01 giá đỡ hàng bằng sắt màu nâu của loại xe SYM

ELEGANT tại thời điểm ngày 13/3/2024 có giá 150.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.150.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện VKSND huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị xử lý về án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị gì HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tính tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, trên cơ sở xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ được thu thập một cách hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 05 giờ ngày 13/3/2024, Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT màu xanh đen, biển kiểm soát 98M1-164.30, trị giá 4.000.0000 đồng và 01 giá chở hàng bằng sắt buộc sau xe mô tô, trị giá 150.000 đồng của chị Trần Thị X, sinh năm 1974 ở thôn Giũra, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang. Tổng trị giá tài sản T trộm cắp là 4.150.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án số 51/2019/HS- ST ngày 18/4/2019 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bản án này xác định bị cáo Tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định pháp luật.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo tham gia quân đội được tặng huân chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và liên tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và ổn định an ninh trật tự tại địa phương.

Do bị cáo nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và tài sản riêng, vì vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô và giá đèo hàng bằng sắt do bị cáo trộm cắp, đây là tài sản hợp pháp của chị X. Vì vậy, ngày 17/4/2024, Cơ quan điều tra trả lại cho chị X các tài sản trên là phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Anh Nguyễn Văn N là người mua chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp, nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của anh N là có căn cứ.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2024. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- Thi hành án Lạng Giang.
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ